

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày 26-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm

Bà Nguyễn Thị Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Hứa Thanh T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/10/1993, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức D và bà Hứa Thị C; vợ Nông Xuân N1 con có 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam tạm giữ từ ngày 30/5/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo:

Bà Chu Bích T1, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nông Văn N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Hoàng Việt L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Anh Hoàng Đức D, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1982. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 30/5/2019, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại cửa hang đá thuộc thôn L có 03 đối tượng gồm Hứa Thanh T, Nông Văn N, Hoàng Việt L có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện tại túi quần đằng trước bên phải của T có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, tiến hành kiểm tra Nông Văn N phát hiện tại túi quần đằng trước bên phải đang mặc có 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có 01 (một) gói giấy kẻ ô ly màu trắng, trong gói giấy chứa chất bột màu trắng, đều nghi là chất ma túy Heroine. Tiếp tục tiến hành kiểm tra trên người Hoàng Việt L, kết quả không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm rõ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và tạm giữ đồ vật tài sản gồm:

- Thu giữ, tạm giữ của Hứa Thanh T:

+ 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Hứa Thanh T”;

+ 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long bên trong chứa 15 (mười lăm) điều thuốc và 01 (một) chiếc bật lửa màu hồng;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS 12V1 - 053.83 đã qua sử dụng, số máy 5C6J080084 kèm theo chìa khóa;

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen số imei1: 863.544.039.380.897, imei2: 863.544.039.582.898 đã qua sử dụng, lắp 01 (một) sim số 0364.193.023, 01 (một) sim số 0368.503.022.

- Thu giữ, tạm giữ của Nông Văn N:

+ 01 (một) gói nilon màu hồng chứa 01 (một) gói giấy kẻ ô ly màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “Thu giữ của Nông Văn N”;

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đỏ đã qua sử dụng, số imei1: 359.991.056.027.086, imei2: 359.991.056.027.094 lắp 01 (một) sim Viettel.

- Tạm giữ đồ vật, tài sản của Hoàng Viết L 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo màu hồng đã qua sử dụng, số imei1: 866.580.036.651.150, imei2: 866.580.036.651.143 gắn 01 sim vinaphone và 01 sim Viettel.

Tại Bản kết luận giám định số 187/KL-PC09 ngày 03/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong phong bì thư ghi chữ “QT Hứa Thanh T” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,343 gam (đã trừ bì). Hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong túi nilon màu trắng đựng 0,312 gam Heroine;

- Chất bột màu trắng đựng trong phong bì thư ghi chữ “Thu giữ của Nông Văn N, có khối lượng 0,009 gam (đã trừ bì). Mẫu vật gửi giám định đã dùng làm mẫu giám định hết, hoàn lại các vỏ bao cũ”.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Hứa Thanh T khai nhận: Hứa Thanh T là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Khoảng 9 giờ sáng ngày 30/5/2019, T gọi điện thoại cho Nông Văn N là người cùng thôn rủ đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó T điều khiển xe mô tô BKS 12V1 - 053.83 sang nhà đón N đi vào xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đến nơi, T để xe mô tô ở chân đồi Keo, rồi cả hai đi bộ theo đường mòn lên đỉnh đồi rồi sang lãnh thổ Trung Quốc (cách biên giới Việt Nam - Trung Quốc khoảng 100m) gặp 01 (một) người đàn ông Trung Quốc tên M khoảng 25 tuổi (cả hai đều không biết họ, địa chỉ), bị cáo Hứa Thanh T tự bỏ tiền ra mua 01 (một) gói ma túy hết 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, anh Nông Văn N tự bỏ tiền ra mua 01 (một) gói ma túy hết 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. Mua được ma túy, T lấy 01 ít ma túy ra cùng N sử dụng. Sử dụng ma túy xong, Nông Văn N và bị cáo Hứa Thanh T theo đường mòn cũ về lấy xe mô tô, Hứa Thanh T chở Nông Văn N về đến thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cả hai đi vào nhà của Hoàng Viết L (cũng là đối tượng nghiện hút chất ma túy) chơi. Được một lúc sau, Hứa Thanh T rủ Hoàng Viết L và Nông Văn N đi vào hang đá thuộc thôn Lũng Cù để sử dụng ma túy, khi đến hang đá Hứa Thanh T lấy 01 ít ma túy từ gói ma túy của mình ra cho cả 03 người cùng sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong, cả ba người đang ngồi nói chuyện thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phát hiện bắt quả tang. Trong quá trình đi mua ma túy, Hứa Thanh T là người rủ Nông Văn N đi mua ma túy về sử dụng và dùng xe mô tô của mình để chở Nông Văn N đi mua ma túy. Đến chỗ mua ma túy mỗi người tự bỏ tiền ra mua ma túy, không có sự bàn bạc hay góp tiền mua ma túy chung, khi mua ma túy xong Hứa Thanh T chia ma túy cho Nông Văn N và Hoàng Viết L sử dụng không có mục đích gì, khi sử dụng ma túy xong Nông Văn N và Hoàng Viết L cũng không đưa tiền hay đồ vật tài sản gì có giá trị cho Hứa Thanh T, chỉ là cùng nhau nghiện ma túy cho nhau sử dụng.

Nông Văn N khai nhận: Sáng ngày 30/5/2019 N được Hứa Thanh T rủ đi vào Tân Thanh mua ma túy về sử dụng, không có sự bàn bạc góp tiền mua chung. Trên đường đi mua ma túy, Hứa Thanh T là người điều khiển xe mô tô của T chở N. Khi đi đến chỗ mua ma túy, N mua 01 (một) gói ma túy với người đàn ông tên

Méo hết 50.000 đồng, Hứa Thanh T mua 01 (một) gói ma túy hết 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy xong, thấy Hứa Thanh T lấy ma túy ra sử dụng, N cũng sử dụng cùng. Tại hang đá, Hứa Thanh T lấy ma túy ra, L và N được cùng sử dụng với T nhưng không mất tiền.

Hoàng Viêt L khai: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/5/2019, khi đang ở nhà tại thôn Nà Mạt, L thấy có Hứa Thanh T và Nông Văn N (có quen biết từ trước do đều là người nghiện hút) vào nhà chơi và được T rủ đi vào hang đá sử dụng ma túy, L đồng ý. N điều khiển xe máy của T chở 02 người đến hang đá để sử dụng chất ma túy. Khi vào hang đá, L thấy T lấy 01 ít ma túy ra cả 03 cùng sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong, đang ngồi nói chuyện thì bị lực lượng công an huyện Văn Lãng đang làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện trên người T và N đều có chất ma túy. Tổ công tác đã đưa cả 3 người về trụ sở Ủy ban nhân dân xã H để làm rõ.

Những đối tượng liên quan trong vụ án:

1. Đối với người đàn ông tên M - người Trung Quốc đã bán ma túy cho bị can Hứa Thanh T và Nông Văn N ngày 30/5/2019. Do điều kiện lãnh thổ xảy ra ở nước ngoài nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

2. Đối với Nông Văn N là người được đi cùng bị cáo Hứa Thanh T mua ma túy ngày 30/5/2019. Trong quá trình đi mua ma túy, N không được bàn bạc, góp tiền để mua ma túy, đến chỗ mua ma túy mỗi người tự bỏ tiền ra mua ma túy cho mình, nên mỗi người chỉ phải chịu trách nhiệm về số ma túy đã mua. Sau khi mua được ma túy, N được T cho sử dụng không mất tiền. Tại kết luận giám định, kết luận số ma túy của Nông Văn N gửi giám định có khối lượng 0,009 gam (đã trừ bì) chưa đủ định lượng để khởi tố về hình sự. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tách và đề nghị Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đưa đối tượng vào diện quản lý theo Nghị định 111/2013/NĐ - CP của Chính phủ.

3. Đối với Hoàng Viêt L, cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, ghi lời khai xác định L là đối tượng nghiện hút chất ma túy, ngày 30/5/2019 L được sử dụng ma túy cùng T và N ở hang đá thuộc thôn Lũng Cù không mất tiền. L không biết việc T và N đi mua ma túy và không được góp tiền mua ma túy nên không liên quan đến hành vi phạm tội của Hứa Thanh T. Cơ quan điều tra đã tách và chuyển hồ sơ của L đến Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để đề nghị xem xét đưa vào diện quản lý theo Nghị định 111/2013/NĐ - CP của Chính phủ.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hứa Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải.

Tại Bản Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 03 tháng 9 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hứa Thanh T ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Hứa Thanh T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù giam.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bản thân bị cáo là người nghiện, không sở hữu tài sản gì, sống cùng bố mẹ.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bề mặt có chữ viết tay “QT Hứa Thanh T” và 01 phong bì niêm phong mề mặt có chữ viết tay “Thu giữ của Nông Văn N”; tiêu hủy 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 15 (mười lăm) điếu thuốc và 01 (một) chiếc bật lửa màu hồng.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng, số IMI: 863544039380897, bên trong lắp 01 sim VIETTEL, 01 sim VINAPHONE của bị cáo Hứa Thanh T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NoKia màu đỏ đã qua sử dụng, số IMEI: 35999105627086, bên trong lắp 01 sim VIETTEL của an Nông Văn N.

(Hai chiếc điện thoại nêu trên bị cáo dùng liên lạc cùng N đi mua ma túy sử dụng).

- Trả cho bị cáo Hứa Thanh T 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1 – 053.83, đã qua sử dụng nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS không có gương chiếu hậu bên phải.

Án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bà Chu Bích T1 vắng mặt tại phiên tòa có lý do, đã có bản luận cứ bào chữa cho bị cáo gửi cho Hội đồng xét xử:

+ Về Trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

+ Về nhân thân: Bị cáo T là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện trợ giúp pháp lý. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự áp dụng mức hình phạt là 12 tháng tù giam.

+ Xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Hứa Thanh T 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1 – 053.83, đã qua sử dụng nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS

không có gương chiếu hậu bên phải và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng.

+ Về án phí: Căn cứ Quyết định 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo Hứa Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 30/5/2019 tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Hứa Thanh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,343 gam (đã trừ bì), mục đích tàng trữ để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của Hứa Thanh T thuộc trường hợp nghiêm trọng, được quy định trong Bộ luật Hình sự nên phải bị xử lý trước pháp luật. Tại Bản kết luận giám định số 187/KL-PC09 ngày 03/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong phong bì thư ghi chữ “QT Hứa Thanh T” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,343 gam (đã trừ bì. Hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong túi nilon màu trắng đựng 0,312 gam Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo Hứa Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hứa Thanh T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Hứa Thanh T chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người đã trưởng thành, có thể chất phát triển bình thường nhưng không chịu tu dưỡng làm ăn mà sớm lao vào tệ nạn xã hội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Mục đích nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện, không sở hữu tài sản gì, sống cùng bố mẹ (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 08/7/2019). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Nông Văn N là người được đi cùng bị cáo Hứa Thanh T mua ma túy ngày 30/5/2019. N không được bàn bạc, góp tiền để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, N được bị cáo Hứa Thanh T cho sử dụng không mất tiền. Tại kết luận giám định, kết luận số ma túy của Nông Văn N gửi giám định có khối lượng 0,009 gam (đã trừ bì) chưa đủ định lượng để khởi tố về hình sự. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tách và đề nghị Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đưa đối tượng vào diện quản lý theo Nghị định 111/2013/NĐ - CP của Chính phủ ngày 30/9 2013 quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường thị trấn và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 111/2013/NĐ-CP.

[8] Đối với Hoàng Viết L, là đối tượng nghiện hút chất ma túy, ngày 30/5/2019 L được sử dụng ma túy cùng T và N ở hang đá thuộc thôn Lũng Cùng không mất tiền. L không biết việc T và N đi mua ma túy và không được góp tiền mua ma túy nên không liên quan đến hành vi phạm tội của Hứa Thanh T. Cơ quan điều tra đã tách và chuyển hồ sơ của L đến Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đưa đối tượng vào diện quản lý theo Nghị định 111/2013/NĐ - CP của Chính phủ ngày 30/9 2013 quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường thị trấn và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 111/2013/NĐ-CP.

[9] Xử lý vật chứng: Căn cứ theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b, c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bề mặt có chữ viết tay “QT Hứa Thanh T” và 01 phong bì niêm phong bề mặt có chữ viết tay “Thu giữ của Nông Văn N”; tiêu hủy 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 15 (mười lăm) điếu thuốc và 01 (một) chiếc bật lửa màu hồng. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng, số IMI: 863544039380897, bên trong lắp 01 sim VIETTEL, 01 sim VINAPHONE của bị cáo Hứa Thanh T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NoKia màu đỏ đã qua sử dụng, số IMEI: 35999105627086, bên trong lắp 01 sim VIETTEL anh an Nông

Văn N (hai chiếc điện thoại nêu trên bị cáo dùng liên lạc với anh Nông Văn N đi mua ma túy sử dụng, cần tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước).

[10] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1 – 053.83, đã qua sử dụng nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS bị cáo Hứa Thanh T dùng làm phương tiện để sử dụng mua ma túy. Xét thấy, ông Hoàng Đức D bố đẻ của bị cáo có có mặt tại phiên tòa trình bày năm 2014 gia đình góp tiền được 18.000.000 đồng để mua chiếc xe mô tô trên. Nhưng tại thời điểm mua xe, mọi người trong gia đình chưa có ai có giấy phép lái xe nên cả gia đình thống nhất để Hứa Thanh T đứng tên trên giấy phép lái xe. Nay ông D đề nghị Hội đồng xét xử xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại cho cả gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ và hợp lý, cần trả lại chiếc xe nêu trên cho bị cáo Hứa Thanh T.

[11] Đối với tài sản đã tạm giữ của Hoàng Việt L. Kết quả điều tra, xác định không phải là vật chứng của vụ án, ngày 28/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định trả lại tài sản 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu hồng đã qua sử dụng, số imei1: 866.580.036.651.150, imei2: 866.580.036.651.143 gắn 01 sim vinaphone và 01 sim Viettel. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Người bào chữa cho bị cáo bà Chu Bích T1 Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Lạng Sơn gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo: Về phần hình phạt, xử vật chứng, về án phí là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo Hứa Thanh T phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a, b, c khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hứa Thanh T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hứa Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 30 tháng 5 năm 2019.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bề mặt có chữ viết tay “ QT Hứa Thanh T” và 01 phong bì niêm phong bề mặt có chữ viết tay “Thu giữ của Nông Văn N”; tiêu hủy 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 15 (mười lăm) điếu thuốc và 01 (một) chiếc bật lửa màu hồng của bị cáo Hứa Thanh T.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng , số IMI: 863544039380897, bên trong lắp 01 sim VIETTEL, 01 sim VINAPHONE của bị cáo Hứa Thanh T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NoKia màu đỏ đã qua sử dụng, số IMEI: 35999105627086, bên trong lắp 01 sim VIETTEL của anh Nông Văn N.

- Trả cho bị cáo Hứa Thanh T 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1 – 053.83, đã qua sử dụng nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS không có gương chiếu hậu bên phải.

(Vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo nội dung biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2019)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hứa Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQ ĐTCA huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- THAHS, huyện Văn Lãng tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ; người BVQL ích hợp pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bàn Văn Tiền